

Số: 1016/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung/hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung/hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 10/10/2025 của Công ty CP Chứng khoán VNDIRECT.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và nội dung chào bán cổ phiếu riêng lẻ (sau khi sửa đổi). Nội dung cụ thể của Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được thông qua được nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu. Nội dung cụ thể của Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu được nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Các quyết định và nội dung nêu tại Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phạm Minh Hương



**PHỤ LỤC: CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NGÀY 10/10/2025**

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 10 tháng 10 năm 2025 của
Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT)*

PHỤ LỤC 01: CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

I. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

1. Tên Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
3. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán là 106.560.993 cổ phiếu.
6. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán theo mệnh giá : 1.065.609.930.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn không trăm sáu mươi lăm tỷ, sáu trăm linh chín triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng*)
7. Giá chào bán/ nguyên tắc xác định giá chào bán : Giá chào bán là giá thỏa thuận giữa Công ty với nhà đầu tư và không thấp hơn giá trị sổ sách của cổ phiếu VND theo Báo cáo tài chính được kiểm toán/ soát xét tại thời điểm gần nhất (trước ngày Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết triển khai phương án phát hành). Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCD") giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("HĐQT") căn cứ theo điều kiện thực tế của Công ty và thị trường tại thời điểm tổ chức thực hiện chào bán đàm phán với các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và quyết định mức giá chào bán cụ thể cho từng nhà đầu tư, đảm bảo lợi ích của cổ đông và Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Công ty.
8. Phương thức chào bán : Chào bán riêng lẻ và trực tiếp cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
9. Đối tượng chào bán : Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm, lựa chọn, xác định cụ thể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
10. Tiêu chí lựa nhà đầu tư chào bán : Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được lựa chọn để chào bán cổ phiếu riêng lẻ: Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo Quy định tại Điều 11 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.
ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT xác định Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, xác định danh sách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chứng khoán

chuyên nghiệp.

11. Số lượng nhà đầu tư chào bán : Ủy quyền cho HĐQT quyết định số lượng nhà đầu tư được mua cổ phần phù hợp với tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư.
12. Hạn chế chuyển nhượng : Việc chuyển nhượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế trong thời hạn là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán (là ngày kết thúc đợt chào bán), trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
13. Thời gian thực hiện : Trong năm 2025 và/hoặc năm 2026, sau khi có chấp thuận của UBCKNN
14. Mục đích chào bán : Nhằm bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và hoạt động đầu tư.
15. Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
16. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành : Khi phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có thể xuất hiện rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.
17. Phương án xử lý số cổ phiếu từ chối mua : Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp từ chối mua một phần hoặc toàn bộ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các nhà đầu tư khác đáp ứng tiêu chí lựa chọn là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo các điều kiện chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Phương án phát hành này và phù hợp với quy định của Pháp luật.
18. Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành : Trường hợp kết thúc đợt chào bán theo quy định và số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán không được phân phối hết sẽ bị hủy bỏ. Giao HĐQT thực hiện điều chỉnh ghi nhận tổng số lượng cổ phiếu phát hành theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã được phân phối trong đợt phát hành.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:

- (i) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán: 60% số tiền thu được từ đợt chào bán;
- (ii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư vào các giấy tờ có giá, chứng chỉ tiền gửi, hợp đồng tiền gửi trên thị trường: 40% số tiền thu được từ đợt chào bán;

Nguồn vốn phân bổ nêu trên có thể được luân chuyển linh động trong các hoạt động nêu trên của Công ty để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của Công ty trong từng thời kỳ. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc của Công ty căn cứ theo tình hình hoạt động của Công ty trong từng thời kỳ có quyền chủ động quyết định việc sử dụng vốn để đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể thời gian và việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCKNN, căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước; và (iii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh của Công ty; và (iv) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (v) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của công ty chứng khoán, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

PHỤ LỤC 02: CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

I. Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

1. Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
3. Loại cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
5. Vốn điều lệ dự kiến trước chào bán : 16.288.609.010.000 đồng.
Vốn điều lệ dự kiến trước chào bán được xác định căn cứ trên tổng vốn điều lệ hiện tại và giá trị theo mệnh giá của số cổ phiếu chào bán riêng lẻ, với giả định số cổ phiếu chào bán riêng lẻ được chào bán hết. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua vốn điều lệ cụ thể căn cứ trên kết quả chào bán riêng lẻ thực tế.
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến trước chào bán : 1.628.860.901 cổ phiếu.
Số lượng cổ phiếu dự kiến trước chào bán được xác định căn cứ trên tổng số lượng cổ phiếu lưu hành hiện tại và số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ, với giả định số cổ phiếu chào bán riêng lẻ được chào bán hết. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua số lượng cổ phiếu trước chào bán cụ thể căn cứ trên kết quả chào bán riêng lẻ thực tế.
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : Tối đa 325.772.180 cổ phiếu
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua số lượng cổ phiếu chào bán cụ thể, trên nguyên tắc số lượng cổ phiếu chào bán bằng 20% tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện chào bán.
8. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành thêm dự kiến theo mệnh giá : Tối đa 3.257.721.800.000 đồng.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua tổng giá trị cổ phiếu chào bán thêm theo mệnh giá cụ thể, tương ứng với số lượng cổ phiếu chào bán thêm.
9. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến : 5:1
Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ có 01 quyền mua, cứ mỗi 05 quyền được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm.
10. Giá chào bán : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
11. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp. Cổ phiếu quỹ (nếu có)

không được thực hiện quyền mua cổ phiếu mới.

12. Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
13. Thời gian thực hiện : Trong năm 2025 và/hoặc năm 2026, sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
14. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 200 cổ phiếu, sẽ được hưởng 200 quyền mua. Cổ đông A có thể chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư B và chuyển nhượng 100 quyền mua cho nhà đầu tư C. Nhà đầu tư B và C không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cho bên thứ ba.
15. Xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ cổ phần (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 102 cổ phần, sẽ được hưởng 102 quyền mua. Khi đó, số cổ phần chào bán thêm Cổ đông A được mua như sau: $(102 \times 1) / 5 = 20,4$ cổ phần. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phần mà Cổ đông A được quyền mua là 20 cổ phần. Phần lẻ cổ phần là 0,4 sẽ được hủy bỏ.
16. Xử lý số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua : Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chào bán số cổ phiếu không chào bán hết do làm tròn, số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua/ đăng ký mua nhưng không thực hiện quyền mua cho nhà đầu tư/cổ đông khác trên nguyên tắc giá chào bán cho nhà đầu tư khác không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
17. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
18. Mục đích chào bán : Nhằm bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và hoạt động đầu tư.
19. Đánh giá mức độ pha : Khi phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện

loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành	rủi ro pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.
20. Hạn chế chuyển nhượng	: Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu của nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được mua lại từ cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông hiện hữu sở hữu cổ phần đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phần. Số lượng cổ phần mua thêm từ quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng. Số cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật.

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được sử dụng để bổ sung vốn cho các hoạt động

(i) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán: 60% số tiền thu được từ đợt chào bán;

(ii) Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động đầu tư vào các giấy tờ có giá, chứng chỉ tiền gửi, hợp đồng tiền gửi trên thị trường: 40% số tiền thu được từ đợt chào bán;

Tiến độ sử dụng vốn cụ thể do HĐQT quyết định phù hợp với tiến độ triển khai phương án.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn cụ thể, quyết định cụ thể việc phân bổ sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện phát hành cổ phiếu, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích của cổ đông.

III. Đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu trong thời hạn mà pháp luật quy định.

IV. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho HĐQT được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu và Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán trên đây, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT các nội dung sau đây:

- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán thêm cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường

chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;

- Quyết định thời điểm thực hiện việc phát hành cổ phiếu căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu huy động vốn và hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Quyết định và thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc: (i) thay đổi mức vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty; và (ii) sửa đổi bổ sung Giấy phép hoạt động kinh doanh của Công ty tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước; và (iii) đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/dăng ký kinh doanh của Công ty; và (iv) đăng ký, lưu ký bổ sung cổ phiếu của Công ty tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; và (v) đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Quy định cụ thể phương án sử dụng vốn khi thấy cần thiết hoặc khi có yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu; Cân đối và phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để sử dụng theo đúng mục đích được ĐHĐCĐ thông qua nhưng phải đảm bảo tiêu chí hoạt động của công ty chứng khoán, và chủ động điều chỉnh việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với thực tế của Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ kỳ gần nhất về các điều chỉnh /thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu, đăng ký, lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu và sử dụng vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định cụ thể việc triển khai thực hiện các phương án chào bán, phát hành cổ phiếu nêu trên căn cứ theo điều kiện thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.